SỞ GD&ĐT THANH HÓA
TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 560 /KH-THPTĐS1

Đông Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2026 - 2027

(Theo Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THPT Đông Sơn 1
2. Loại hình: Công lập
3. Địa chỉ: CSC Khu phố Đông Xuân, phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.
   Phân hiệu: Khu phố Rừng Thông, phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 07 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện của Trường THPT Đông Sơn 1 sau quá trình sáp nhập và kiện toàn bộ máy tổ chức;
- Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2026 – 2027 của Trường THPT Đông Sơn 1.

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, thực chất công tác bảo đảm chất lượng giáo dục theo định hướng của Thông tư 57/2026/TT-BGDĐT, chuyển dịch từ cách tiếp cận hồ sơ giấy sang quản lý dựa trên dữ liệu số, quy trình thường xuyên và cải tiến liên tục.
- Khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế của nhà trường sau quá trình sáp nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn và hiệu quả quản trị nhà trường năm học 2026 - 2027.

2. Yêu cầu

- Bám sát 04 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí theo Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, tổ chuyên môn và cá nhân trong việc theo dõi, thu thập minh chứng số và thực hiện kế hoạch cải tiến.

IV. BẢNG CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ VÀ KẾ HOẠCH CẢI TIẾN THEO 04 TIÊU CHUẨN (15 TIÊU CHÍ)

TT	Tiêu chuẩn	Tiêu chí liên quan	Đánh giá hiện trạng	Điểm hạn chế	Nguyên nhân
1	Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và Quản lý	Tiêu chí 1.1	Đạt Mức 2	Một số văn bản chiến lược dài hạn có lúc bị gián đoạn; hồ sơ số hóa chưa đồng bộ toàn diện.	Thay đổi cấp quản lý hành chính địa phương (sáp nhập). Hạ tầng số hóa đang trong giai đoạn hoàn thiện.
2	Tiêu chuẩn 2: Cán bộ, GV, NV	Tiêu chí 2.2, 2.3	Đạt Mức 2	Giáo viên các môn Ngữ văn, Lịch sử, GDKTPL phải kiêm nhiệm và dạy vượt tiết. Chưa có cán bộ y tế chuyên trách.	Chưa được giao đủ chỉ tiêu biên chế giáo viên các bộ môn trên; khó khăn trong tuyển dụng y tế học đường.
3	Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất	Tiêu chí 3.2	Đạt Mức 2	Phòng thí nghiệm Hóa-Sinh chưa có máy hút mùi. Thiếu hệ thống hành lang cầu nối giữa các khu nhà học.	Thiết kế xây dựng cũ từ trước, nguồn kinh phí ngân sách cấp còn hạn hẹp.
4	Tiêu chuẩn 4: Hoạt động giáo dục	Tiêu chí 4.2, 4.3	Đạt Mức 2	Số lượng học sinh tham gia NCKH cấp tỉnh chưa đồng đều. Kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ của học	Môi trường giao tiếp tiếng Anh cho học sinh vùng ven chưa nhiều. Cần thêm kinh nghiệm hướng dẫn

				sinh còn hạn chế.	NCKH sâu cho GV.

V. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

TT	Nội dung cải tiến	Mục tiêu cải tiến	Hoạt động/giải pháp	Chỉ số đánh giá	Thời gian	Đơn vị/cá nhân	Nguồn lực	Minh chứng
1	Hoàn thiện chiến lược và số hóa hồ sơ	100% hồ sơ quản lý được số hóa, chiến lược xuyên suốt	Rà soát, cập nhật chiến lược theo định hướng mới. Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống quản lý số.	Kế hoạch chiến lược được phê duyệt, 100% hồ sơ lưu trữ số	Từ 8/2026 - 12/2026	BGH, Tổ VP	NSNN	Quyết định, Hồ sơ điện tử
2	Đảm bảo định biên và bồi dưỡng năng lực	Giảm tải cho GV kiêm nhiệm, có y tế chuyên trách	Làm tờ trình Sở xin cấp bổ sung biên chế. Hợp đồng với BV Đa khoa Đông Sơn. Mở chuyên đề bồi dưỡng.	Tờ trình Sở, Hợp đồng y tế, Biên bản sinh hoạt CM	Năm học 2026-2027	Hiệu trưởng, Ban CM	NSNN, Quỹ tự có	Tờ trình, Hợp đồng, KH bồi dưỡng
3	Nâng cấp CSVC (hút mùi, cầu nối)	Phòng TN an toàn 100%. Lập dự án cầu nối	Kêu gọi XHH, trích quỹ mua sắm lắp máy hút mùi. Lập tờ trình gửi Sở và UBND xin kinh phí xây cầu nối.	Có máy hút mùi hoạt động. Có văn bản đề nghị xây dựng	Quý III, IV năm 2026	PHT phụ trách CSVC	XHH, Ngân sách	Hóa đơn mua sắm, Tờ trình xin vốn
4	Phát triển NCKH và Tiếng Anh	Có dự án thi KHKT tỉnh, tăng HS chuẩn TA	Mời chuyên gia tập huấn NCKH. Xây dựng CLB Tiếng Anh sinh hoạt định	Số lượng dự án dự thi KHKT tăng, CLB hoạt động >1 lần/tháng	Từ 9/2026 đến 5/2027	Đoàn TN, Tổ CM	XHH, Quỹ CMHS	Kế hoạch NCKH, DS CLB, Hình ảnh

			kỳ, tổ chức ngoại khóa thi nói.					

VI. THEO DÕI VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN

Thời điểm	Nội dung theo dõi	Kết quả thực hiện	Điều chỉnh (nếu có)	Người đánh giá
Cuối học kỳ I	Tiến độ thực hiện các giải pháp cải tiến	(Ghi nhận thực tế vào tháng 1/2027)	(Ghi rõ các giải pháp thay thế nếu chậm tiến độ)	Hiệu trưởng / Chủ tịch HĐTĐG
Cuối năm học	Đánh giá toàn diện các mục tiêu cải tiến đã đề ra	(Ghi nhận thực tế vào tháng 5/2027)	(Đưa vào KH cải tiến năm sau nếu chưa đạt)	Hội đồng Tự đánh giá

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LỘ TRÌNH

- Giai đoạn 1 (Tháng 9 - 10/2026): Rà soát tiêu chí theo TT 57/2026, kiện toàn Hội đồng tự đánh giá, ban hành Kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2026 - 2027 và quán triệt đến 100% CBGVNV.

- Giai đoạn 2 (Tháng 11/2026 - 3/2027): Triển khai đồng bộ các giải pháp khắc phục điểm chưa đạt (bổ sung máy hút mùi, hoàn thiện CSDL số, kiện toàn nhân sự); cập nhật dữ liệu và minh chứng số định kỳ lên hệ thống.

- Giai đoạn 3 (Tháng 4 - 5/2027): Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá nội bộ kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến; hoàn thiện báo cáo tự đánh giá năm học theo đúng Thông tư 57/2026/TT-BGDĐT.

VIII. CƠ CHẾ ĐÁNH GIÁ VÀ BÁO CÁO

a) Thực hiện rà soát, đánh giá tối thiểu 02 lần trong năm học (cuối HKI và cuối năm học);

b) Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến là cơ sở để cập nhật báo cáo tự đánh giá và xây dựng kế hoạch cải tiến của năm học tiếp theo;

c) Bảo đảm công khai, minh bạch trên Website của trường, Hội nghị CBCCVC và phục vụ trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT (để b/c);
- BGH nhà trường (để c/đ);
- TTCM, thành viên hội đồng TĐG (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG ĐÔNG SƠN 1

Nguyễn Thị Hà